

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 58/2023/HNGĐ-ST

Ngày 15 - 6 - 2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Phúc.

Ông Nguyễn Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Cao Quốc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023, về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023; và Quyết định hoãn phiên tòa số: 64/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Hồ Giao H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 93, đường số 7, tổ 8, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị đơn: Anh Lê Quốc B, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 63, đường B, thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, còn bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phan Hồ Giao H trình bày:

Chị Phan Hồ Giao H và anh Lê Quốc B tự nguyện tìm hiểu, và có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, số giấy chứng nhận kết hôn 43, đăng ký ngày 17/11/2021. Quá trình chung sống giữa anh chị hạnh phúc được thời gian ban đầu, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn là do hai người có cách sống và suy nghĩ khác nhau, nên anh chị sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay; từ đó, làm cho tình cảm của chị đối với anh B phai nhạt dần. Nay, chị xác định không còn tình cảm với anh B, giữa vợ chồng anh chị không còn yêu thương, quý trọng nhau nên chị mong muốn được ly hôn với anh B.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Ngọc Khánh A, sinh ngày 30/11/2021. Nay con A đang sống với chị, khi ly hôn thì chị có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng con và chị yêu cầu anh B phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Quốc B:

Sau khi thụ lý vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp nhưng bị đơn anh B không có ý kiến gì, cũng không có yêu cầu phản tố và vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã thực hiện việc xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Phan Hồ Giao H ly hôn với anh Lê Quốc B, thể hiện tại biên bản xác minh ngày 25/4/2023 của bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968 là mẹ ruột của anh Lê Quốc B, trú tại: Số 63, đường B, thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận đã cung cấp một số thông tin như sau:

Anh Lê Quốc B, sinh năm 1993 là con trai của tôi; hiện nay B có đăng ký hộ khẩu và sinh sống tại địa chỉ: Số 63, đường B, thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Hiện nay B đang làm việc tại thành phố thỉnh thoảng có về lại địa phương. Về địa chỉ của B ở tại thành phố thì tôi không rõ vì B thường xuyên đổi chỗ ở trọ. Gia đình tôi có nhận được đơn khởi kiện ly hôn của Phan Hồ Giao H gửi cho B và có nhận được những văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho B. Tôi đã thông báo lại cho B được biết nhưng vì B đi làm xa nên không sắp xếp được công việc để về Tòa án tham gia giải quyết vụ án.

Anh Lê Quốc B và chị Phan Hồ Giao H kết hôn vào năm 2021 nhưng chưa tổ chức đám cưới vì lý do dịch bệnh Covid. Vì vậy H vẫn sinh sống tại nhà cha mẹ ở Vũng Tàu, còn B sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Từ khi kết hôn cho

đến nay thì B và H ít khi sống chung với nhau, chỉ khi nào B về thăm con mới gặp H. Tôi có nghe B nói H yêu cầu ly hôn vì H cho rằng B không quan tâm, tuy vợ chồng có mâu thuẫn nhưng B vẫn còn tình cảm với vợ con, B ban đầu không đồng ý ly hôn nhưng sau khi xét thấy tình cảm không níu kéo được nên B đồng ý ly hôn. B hiện nay đang làm công việc tại thành phố, B có thể hiện ý chí là đồng ý giao con cho H nuôi dưỡng vì con chung là cháu Lê Ngọc Khánh A chưa đủ 36 tháng tuổi, và hiện nay cháu đang ở với H. Đồng thời B cũng đồng ý cấp dưỡng cho con chung với mức 3.000.000 đồng/tháng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về các vấn đề có tranh chấp trong vụ án, nhưng bị đơn anh Lê Quốc B không tham gia nên không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của các đương sự và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục: Thẩm phán thụ lý vụ án và Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện các hoạt động tố tụng để giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự, đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giải quyết cho chị Phan Hồ Giao H ly hôn với anh Lê Quốc B.

- Về con chung: Chị Phan Hồ Giao H và anh Lê Quốc B hiện có 01 (một) con là Lê Ngọc Khánh A, sinh ngày 30/11/2021; xét thấy hiện nay con A còn nhỏ và sống với chị H, theo nguyện vọng của chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con A đủ 18 tuổi là phù hợp. Từ đó, nghĩ cần xem xét giao con A cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, và buộc anh B phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con A đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

[1.3] Về xét xử vắng mặt: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; còn nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt tại phiên tòa đối với nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Phan Hồ Giao H và anh Lê Quốc B tự nguyện tìm hiểu, và có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, sổ giấy chứng nhận kết hôn 43, đăng ký ngày 17/11/2021. Sau khi kết hôn thì do dịch bệnh và do công việc nên anh chị không được chung sống bên nhau. Dẫn đến giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn là do hai người có cách sống và suy nghĩ khác nhau, nên anh chị sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Từ đó, làm cho tình cảm của chị đối với anh B phai nhạt dần. Nay, chị xác định không còn tình cảm với anh B, giữa vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng nhau nên chị mong muốn được ly hôn với anh B.

Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên nghĩ cần xử cho chị H ly hôn anh B là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Chị Phan Hồ Giao H và anh Lê Quốc B hiện có 01 (một) con là Lê Ngọc Khánh A, sinh ngày 30/11/2021. Xét thấy hiện nay con A còn nhỏ và đang sống với chị H, theo nguyện vọng của chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Từ đó, nghĩ cần xem xét giao con A cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Nay, chị H yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp với mức chi phí trung bình hiện nay tại địa phương, nghĩ nên buộc anh B phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng, cấp dưỡng từ tháng 7/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về áp dụng án lệ: Sau khi rà soát các án lệ đã được Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao công bố thấy rằng: Nội dung tranh chấp của vụ án không có những tình tiết, sự kiện tương tự đã được nêu trong các án lệ nên không áp dụng

án lệ để giải quyết tranh chấp này, mà căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; anh B chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Chị Phan Hồ Giao H ly hôn anh Lê Quốc B.

2. Về con chung: Chị Phan Hồ Giao H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Lê Ngọc Khánh A, sinh ngày 30/11/2021.

Anh Lê Quốc B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Trường hợp anh B lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh B.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quốc B phải cấp dưỡng nuôi con chung Lê Ngọc Khánh A cho chị Phan Hồ Giao H là 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 7/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng, chị Phan Hồ Giao H có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án ngay. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí:

- Chị Phan Hồ Giao H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014903 ngày 17 tháng 3 năm 2023. Chi Phan Hồ Giao H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Lê Quốc B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- Chi cục THA huyện Đức Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Hạnh;
- Lưu HSVA, QĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý